



## GIỚI THIỆU THÔNG TIN CÁN BỘ QUẢN LÝ/ ĐIỀU HÀNH

Kỳ đánh giá: Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 31/03/2023

### THÔNG TIN CÁ NHÂN

|                                                                                   |                               |                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|
|  | Họ tên                        | TRỊNH TRƯỜNG GIANG                            |
|                                                                                   | Sinh ngày                     | 10/07/1953                                    |
|                                                                                   | Trình độ                      | Tiến sỹ Sinh học – Chuyên ngành Thủy sinh học |
|                                                                                   | Đơn vị công tác               | Tạp chí Khoa học – Trường Đại học Văn Hiến    |
|                                                                                   | Chức vụ hiện tại              | Tổng Biên tập                                 |
|                                                                                   | Ngày bổ nhiệm                 | 12/02/2020                                    |
|                                                                                   | Ngày vào làm đầu tiên tại HHH | 15/10/2013                                    |

### I. KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÔNG VIỆC TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ

#### 1. Tỷ lệ hoàn thành mục tiêu Nghị quyết myH23 (liệt kê chi tiết và minh chứng kèm theo)

| Stt                                        | Tên mục tiêu nghị quyết myH23                                                                                                                                 | Thời gian hoàn thành | Tự đánh giá (%) | Kết quả KPIs công bố (%) | Link minh chứng          | Diễn giải/ Ghi chú |
|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------|--------------------|
| 1                                          | Đảm bảo 100% CBNV tuân thủ quy định của tổ chức. Mục tiêu đánh giá định kỳ hàng tháng và tổng kết vào ngày 30/09/2023.                                        | Tháng 10/2022        |                 |                          |                          |                    |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 11/2022        | 100%            | 100%                     | <a href="#">8.4</a>      | Xuất bản số 8(4)   |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 12/2022        |                 |                          |                          |                    |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 01/2023        |                 |                          |                          |                    |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 02/2023        |                 |                          |                          |                    |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 03/2023        | 100%            | 100%                     | <a href="#">8.5</a>      | Xuất bản số 8(5)   |
| 2                                          | Thực hiện tiết giảm chi phí hành chính tối thiểu 3%/ tháng theo Kế hoạch ngân sách đã được duyệt. Mục tiêu đánh giá hàng quý và tổng kết vào ngày 30/09/2023. | Tháng 12/2022        |                 |                          | <a href="#">Tháng 12</a> |                    |
|                                            |                                                                                                                                                               | Tháng 03/2023        |                 |                          | <a href="#">Tháng 03</a> |                    |
| 3                                          | Liệt kê các mục tiêu khác (nếu có)                                                                                                                            |                      |                 |                          |                          |                    |
| Bình quân tỉ lệ hoàn thành tất cả mục tiêu |                                                                                                                                                               |                      | 100%            | 100%                     |                          |                    |



## 2. Tỷ lệ hoàn thành mục tiêu theo VBKL/ TBKL (liệt kê chi tiết và minh chứng kèm theo)

| Stt                                        | Tên mục tiêu VBKL/ TBKL | Thời gian hoàn thành | Tự đánh giá (%) | Kết quả KPIs được công bố (%) | Link minh chứng | Diễn giải/ Ghi chú |
|--------------------------------------------|-------------------------|----------------------|-----------------|-------------------------------|-----------------|--------------------|
| 1                                          |                         |                      |                 |                               |                 |                    |
| 2                                          |                         |                      |                 |                               |                 |                    |
| 3                                          |                         |                      |                 |                               |                 |                    |
| Bình quân tỉ lệ hoàn thành tất cả mục tiêu |                         |                      |                 |                               |                 |                    |

## 3. Tỷ lệ hoàn thành mục tiêu theo chức năng nhiệm vụ của Phòng/ Khoa/ Trung tâm/ Viện

| Stt                                        | Nội dung công việc                        | Tự đánh giá (%) | Quản lý trực tiếp đánh giá (%) | Link minh chứng   | Diễn giải/ Ghi chú |
|--------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------|--------------------------------|-------------------|--------------------|
| I                                          | Mục tiêu theo chức năng/ nhiệm vụ         |                 |                                |                   |                    |
| 1                                          | Các hoạt động thường trực                 | 100%            |                                | <u>Minh chứng</u> | Công việc của TCKH |
| 2                                          |                                           |                 |                                |                   |                    |
| II                                         | Hỗ trợ/ Phối hợp với các Đơn vị liên quan |                 |                                |                   |                    |
| 1                                          |                                           |                 |                                | <u>Minh chứng</u> |                    |
| 2                                          |                                           |                 |                                |                   |                    |
| III                                        | Các mục tiêu/ công việc khác (nếu có)     |                 |                                |                   |                    |
| 1                                          |                                           |                 |                                | <u>Minh chứng</u> |                    |
| 2                                          |                                           |                 |                                |                   |                    |
| Bình quân tỉ lệ hoàn thành tất cả mục tiêu |                                           | 100%            |                                |                   |                    |

## II. THÀNH TÍCH NỔI BẬT/ CỐNG HIẾN (nêu ít nhất 03 đầu mục)

| Stt | Nội dung công việc | Kết quả đạt được | Link minh chứng | Diễn giải/ Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------|-----------------|--------------------|
| 1   | Tăng thu           |                  |                 |                    |
| 2   | Tiết giảm chi phí  |                  |                 |                    |



| Stt | Nội dung công việc                    | Kết quả đạt được | Link minh chứng | Diễn giải/<br>Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|------------------|-----------------|-----------------------|
| 3   | Quảng bá thương hiệu/ hình ảnh Trường |                  |                 |                       |
| 4   | Nội dung khác (nếu có)                |                  |                 |                       |

### III. SÁNG KIẾN/ CẢI TIẾN CÔNG VIỆC (nêu ít nhất 03 đầu mục)

| Stt | Nội dung công việc                                | Kết quả đạt được | Link minh chứng | Diễn giải/<br>Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|------------------|-----------------|-----------------------|
| 1   | Tăng năng suất lao động                           |                  |                 |                       |
| 2   | Cải tiến trong Đào tạo/ Tuyển sinh/ ...           |                  |                 |                       |
| 3   | Sáng kiến Tiết giảm chi phí/ Tăng thu cho Trường. |                  |                 |                       |
| 4   | Nội dung khác (nếu có)                            |                  |                 |                       |

TP. HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**NGƯỜI THỰC HIỆN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Trịnh Trường Giang**